

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **38/2022/HS-ST**

Ngày 26/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Huỳnh Quốc Diện**

2/ Ông **Danh Đẹp**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lữ Cẩm Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Kiều Hoa** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 về tội “Cố ý gây thương tích” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

01/ **Dương Văn A**; sinh năm 1995 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: khu phố O, phường H, thành phố G, tỉnh G; Trình độ văn hóa: 3/12; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Dương Văn E; sinh năm 1971 và bà Danh Thị Kim L, sinh năm 1973; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được cho tại ngoại điều tra, (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

02/ **Danh H**; sinh năm 1996 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: Ấp C, xã T, thành phố G, Tỉnh G; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khomer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Danh T; sinh năm 1967 và bà Danh Thị T, sinh năm 1968; Vợ tên Danh Thị Mỹ D, sinh năm 1998; Có 01 người con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được cho tại ngoại điều tra, (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

03/ **Danh Si T**; sinh năm 1996 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: 717, tổ 10, khu phố 1, phường T, thành phố G, tỉnh G; Trình độ văn hóa: 4/12; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khomer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;

Con ông Danh Thành T; sinh năm 1965 và bà Thị N, sinh năm 1966; Vợ tên Trần Nguyễn Tường V, sinh năm 2003; Tiền án: Không.

- Tiền sự: Vào ngày 25/6/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá đưa vào trung tâm cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 18/7/2020 chấp hành xong quyết định.

Bị cáo được cho tại ngoại điều tra, (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

04/ **Nguyễn Văn T1**; sinh năm 1997 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: Tổ 4, khu phố 1, phường T, thành phố G, tỉnh G; Trình độ văn hóa: 01/12; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn P; sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1968; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được cho tại ngoại để điều tra (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh **Lê Văn L (B)**, sinh năm 1989 (Có mặt)

Trú tại: ấp H, xã L, huyện T, tỉnh G

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh **Lê Văn K**; sinh năm 1989 (Có đơn xin vắng mặt)

Trú tại: ấp D, xã Y, huyện B, tỉnh G

2/ Chị **Thị H1**, sinh năm 2001 (Có đơn xin vắng mặt)

Trú tại: ấp H, xã L, huyện T, tỉnh G

Người làm chứng:

1/ Anh **Lê Hoàng D**, sinh năm 1986 (Có mặt)

Trú tại: ấp H, xã L, huyện T, tỉnh G

2/ Chị **Lê Thị H2**, sinh năm 1994 (Có mặt)

Trú tại: ấp H, xã L, huyện T, tỉnh G

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 19 giờ ngày 29 tháng 4 năm 2021, Dương Văn A cùng với Lê Thị H2 đi đám cưới tại thành phố Rạch Giá đến khoảng 03 giờ sáng ngày 30 tháng 4 năm 2021, A điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter biển kiểm soát 68X1-237.57 (xe trên là của Danh H) chở H2 về đến trước nhà ông Lê Hoàng D tại ấp H, xã L, huyện T, tỉnh G. Lúc này, anh Lê Văn K (K là chồng của H2) nhìn thấy H2 đi chung với A thì ghen tức nên đã lấy dao chạy đến chém vào tay của A nhưng do dao không sắc bén nên không gây thương tích, do bị chém nên A liền bỏ chạy. K tiếp tục dùng dao chém H2 thì được anh Lê Văn L cùng với D và gia đình H2 can ngăn, H2 bỏ vào trong nhà. Sau đó K cầm dao đập phá xe mô tô Yamaha Exciter biển kiểm soát 68X1-237.57 của A bỏ lại.

Sau khi bị chém, A bỏ chạy đến khu vực cầu Đồn Dong và gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T1 nói A bị chém ở nhà H2 kêu T1 kêu người đến để đánh trả và

lấy xe đem về đồng thời hẹn sẽ gặp nhau tại cầu Đòn Dong xã L. Lúc này, T1 đang ngồi cùng với Danh H, Danh Si T, Đ, N và 03 thanh niên khác (*đều chưa xác định họ tên*) nên T1 mở loa ngoài cho mọi người cùng nghe. Đồng thời T1 kêu cả nhóm đi tiếp A đánh nhau thì cả nhóm đồng ý. Sau khi thống nhất thì T1 cùng với N và Đ đi trên một xe mô tô (*không rõ biển kiểm soát*), 03 người thanh niên kia cũng đi trên một xe đến chỗ A chờ trước. H chạy vào trong nhà lấy theo 01 cây dao yếm dài khoảng 40cm, lưỡi bằng kim loại cầm sẵn trên tay rồi lên xe cho T chở đến gặp A.

Khi đến khu vực cầu Đòn Dong thì cả nhóm của Tài gặp A, H bỏ cây dao tự chế tại đây. A kể lại cho T, T1, H, Đ, N và 03 thanh niên khác (*đều chưa xác định họ tên*) nghe sự việc và kêu cả nhóm đi vào nhà H2 để tìm người đã đánh A để trả thù. Lúc này, A thấy có 3 cây dao tự chế mỗi cây dài khoảng 60 - 80cm, sắc một bề (*chưa xác định do ai đem theo*) nên A lấy một cây dao cầm trên tay A đưa cho H một cây dao và đưa Tài một cây dao nhưng sao đó T1 đưa lại cho N... Khi đến trước nhà ông D, T ở lại giữ 03 xe mô tô và chuẩn bị sẵn nhằm tẩu thoát nếu bị phía bên kia rượt đuổi. Sau đó, A, H, cầm dao chạy vào nhà H2, N cầm dao, Đ và 03 người thanh niên thì cầm cây còn Tài thì không cầm gì cũng chạy theo An để tiếp ứng. Khi đến nhà của H2, A thấy anh Lê Văn L, Lê Văn K và Lê Hoàng D đang đứng trước sân, A và H liền cầm dao rượt đuổi những người này. Thấy vậy, anh L, D, K bỏ chạy ra phía sau nhà, anh L vấp ngã thì bị H dùng dao chém vào người anh L 2-3 cái không xác định vị trí chém do trời tối, A cũng dùng dao chém vào người anh L 2-3 cái, Tài và 3 người thanh niên chạy đến định đánh anh L thì anh L đứng dậy bỏ chạy.

Nhóm của A không đuổi theo anh Lường nữa mà đi ra phía trước nhà ông D. A dùng dao chém một cái vào vách tol nhà ông D và chém một dao vào bể một tấm kính. Sau đó A tiếp tục đi qua nhà của bà Thị H1 ở cạnh bên dùng dao chém vào cửa nhà của bà Thị H1 làm bể một tấm kính và lũng một lỗ tol. A tiếp tục dùng dao chém vào xe moto 60C2-35578 đang đậu trước nhà bà H1 nhưng không hư hỏng đáng kể rồi cả nhóm của A bỏ về. Trên đường A và H ném bỏ hung khí trên đường. anh L được người nhà sử dụng chiếc xe moto 60C2-35578 đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị. Sau đó L đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành trình báo sự việc. Cơ quan cảnh sát điều tra đã mời A, H, T và T1 về làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, A, H, T và T1 thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 280, ngày 28/6/2021 của Trung Tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang đối với Lê Văn L thể hiện:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm mông phải, cẳng tay trái, gối trái và cẳng chân phải

- Sẹo vùng trán-đỉnh phải gây đứt (mê) bản sọ ngoài vùng đỉnh phải..

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Vùng trán – đỉnh phải là: 17% (Mười bảy phần trăm).

- Vùng mõng phải là: 02% (Hai phần trăm).

- Vùng cẳng tay trái là: 02% (Hai phần trăm).

- Vùng gối trái là: 01% (Một phần trăm).

- Vùng cẳng chân phải là: 02% (Hai phần trăm).

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 22% (Hai mươi hai phần trăm).

4. Vật gây thương tích: Vật sắc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 69, ngày 28/02/2022 của Hội đồng thẩm định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Châu Thành thể hiện giá vào thời điểm tháng 4 năm 2021:

- 01 (một) tấm kính thủy tinh dài 1,62 x 0,62m loại kính màu xanh độ dày 05mm (Loại kính trơn không có hoa văn): 310.000 đồng.

- 01 (một) tấm kính thủy tinh dài 1,62 x 0,62m loại kính màu xanh độ dày 05mm (Loại kính trơn không có hoa văn): 310.000 đồng.

- 01 (một) tấm kính thủy tinh dài 1,2m x 0,64m, độ dày 05mm, có hoa văn: 236.300 đồng.

- 01 (một) tấm tôn dưng vách loại mỏng có độ dày 0,3mm dài 2,0m x 0,3m: 86.200 đồng.

- 01 (một) tấm tôn dưng vách loại mỏng có độ dày 0,3mm dài 2,0m x 1,14m: 262.200 đồng.

Tổng giá trị tài sản có giá trị là **1.204.700** đồng.

Đối với chiếc xe moto 60C2-35.578 của bà Thị H1 sau khi bị A dùng dao chém vào bà H1 đã đem đi khỏi hiện trường và tự sửa chữa. Do đó không đủ căn cứ để xác định tài sản bị hư hỏng ở bộ phận nào của xe. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ tiến hành định giá đối với phần hư hỏng của xe do A gây ra.

Đối với chiếc xe moto 68X1-237.57 của Danh H cho A mượn chạy vào rạng sáng ngày 30/4/2021 sau bị K dùng dao chém vào H đã đem đi khỏi hiện trường và tự sửa chữa. Do đó không đủ căn cứ để xác định tài sản bị hư hỏng ở bộ phận nào của xe. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ tiến hành định giá đối với phần hư hỏng của xe do K gây ra.

** Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đã khắc phục hậu quả cho bị hại và người có quyền nghĩa vụ liên quan.

** Việc thu giữ vật chứng trong vụ án:*

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (một) cây dao bằng kim loại dài 61cm lưỡi dao dài 40cm nơi rộng nhất 03cm một bề sắc mũi dao bầu phần lưỡi dao bị rỉ sét, cán dao dài 21cm được bao nhựa màu đen;

- 01 (một) nón bảo hiểm màu xám trên nón có dòng chữ AIR MODE;

- 02 (hai) chiếc dép nhựa màu nâu - đen, trên quay có chữ Adidas, có một chiếc bị đứt quay.

Các vật chứng này đến nay không còn giá trị sử dụng. Hiện vật chứng trên đang quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện Châu Thành.

** Về trách nhiệm dân sự:* Sau khi vụ án xảy ra bị hại Lê Văn L yêu cầu các bị cáo phải liên đới bồi thường số tiền 8.074.343 đồng. Hiện tại A, T, H, T1 đã bồi thường xong cho L.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan là Thị H1 yêu cầu An và Hoàng bồi thường số tiền sửa xe và tiền thay kính là 1.925.657 đồng. Hiện tại A và H đã bồi thường xong.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan là ông Lê Hoàng D không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Đối với phần hư hỏng của xe moto 68X1-237.57 Danh H yêu cầu A phải sửa chữa chiếc xe trên. Hiện tại A đã sửa chữa xong. A cũng không yêu cầu K phải bồi thường lại cho A nên không xem xét.

Đối với các đối tượng N, Đ, G và ba người thanh niên là những người đã đồng phạm cùng A, H, T, T1 về tội cố ý gây thương tích. Do hiện tại chưa xác định được nhân thân lai lịch của những người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra chưa làm việc được. Khi nào làm việc được sẽ khởi tố theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 25/CT- VKS - CT ngày 07/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố các bị cáo Dương Văn A, Danh H, Danh Sĩ T và Nguyễn Văn T1 về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố các bị cáo Dương Văn A, Danh H, Danh Sĩ T và Nguyễn Văn T1 phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Và đề nghị Hội đồng xét xử:

01/ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Dương Văn A** từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

02/ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Danh H** từ 09 đến 12 tháng tù.

03/ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Danh Si T** từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

04/ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T1** từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây dao bằng kim loại dài 61cm lưỡi dao dài 40cm nơi rộng nhất 03cm một bề sắc mũi dao bầu phần lưỡi dao bị rỉ sét, cán dao dài 21cm được bao nhựa màu đen; 01 (một) nón bảo hiểm màu xám trên nón có dòng chữ AIR MODE và 02 (hai) chiếc dép nhựa màu nâu - đen, trên quay có chữ Adidas, có một chiếc bị đứt quay.

Các bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Các bị cáo được nói lời nói sau cùng, các bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 03 giờ ngày 30 tháng 4 năm 2021, Dương Văn A đã rủ Nguyễn Văn T1, Danh Si T,

Danh H, N, Đ, G và ba người thanh niên (chưa xác định nhân thân lai lịch) đem theo hung khí là dao tự chế đi đến nhà của ông Lê Hoàng D tại ấp H, xã L, huyện T, tỉnh G để đánh nhau do trước đó A bị đánh tại đây, thì tất cả đồng ý. Khi đến nơi nhóm của A nhìn thấy anh Lê Văn L, Lê Văn K và Lê Hoàng D nên xông vào đuổi chém những người này thì nhóm của anh L bỏ chạy. Nhóm của A đã đuổi kịp anh L, A và H đã dùng dao chém nhiều cái vào người của anh Lường gây thương tích. Hậu quả làm cho anh Lường bị thương tích 22%. Đối chiếu theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự thì “Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

.....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Đối chiếu với quy định nêu trên thì hành vi của các bị cáo A, H, T và T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” như đã viện dẫn nêu trên.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bản thân các bị cáo là người trưởng thành có đủ nhận thức rõ dao (dao tự chế) là các hung khí nguy hiểm nếu sử dụng vào mục đích gây thương tích thì sẽ làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe cũng như đe dọa trực tiếp đến tính mạng của người khác. Mặc dù nhận thức được điều đó, thế nhưng chỉ vì nghe A kể lại bị người nhà chị H2 đánh và được A gợi ý nhờ T1 đến đánh trả đồng thời T1 gợi ý rủ Danh H, Danh Si T, Đ, N và 03 thanh niên khác cùng tham gia thì cả nhóm đồng ý mà các bị cáo không tìm hiểu nguyên nhân sự việc như thế nào liền mang theo hung khí đi tìm đến nhà chị H2 tìm người đã đánh A để gây thương tích, khi đến nhà chị H2, A thấy anh Lê Văn L, Lê Văn K và Lê Hoàng D đang đứng trước sân, A và H liền cầm dao rượt đuổi chém những người này, hậu quả làm cho sức khỏe anh L bị suy giảm đến 22%.

Ngoài ra trên đường chờ về nhà A đã dùng dao chém một cái vào vách tol nhà ông D và chém một dao vào bể một tấm kính; Chém vào cửa nhà của bà Thị H1 làm bể một tấm kính và lũng một lỗ tol; Chém vào xe moto 60C2-35578 đang đậu trước nhà bà H1, tổng giá trị tài sản thiệt hại với số tiền là 1.204.700 đồng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo không những làm tổn hại trực tiếp đến sức khỏe, tinh thần người bị hại, thiệt hại tài sản của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan mà còn thể hiện bản chất hung hãn xem thường pháp luật, gây bất an cho quần chúng nhân dân. HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án tương xứng để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và ngăn ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa các bị cáo luôn thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; sau khi vụ án xảy ra các bị cáo đã khắc phục xong hậu quả cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, tại phiên Tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do các bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên HĐXX sẽ áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự chuyển sang khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật để xem xét hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình nhằm có mức án phù hợp đối với từng bị cáo.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

7.1. Trong quá trình điều tra các bị cáo đã liên đới khắc phục xong số tiền 8.074.343 đồng cho người bị hại anh Lê Văn L và do anh L không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

7.2. Đối với những người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Chị Thị H1 yêu cầu A và H bồi thường số tiền sửa xe và tiền thay kính là 1.925.657 đồng, hiện tại A và H đã bồi thường xong; Ông Lê Hoàng D không yêu cầu bồi thường; Đối với phần hư hỏng của xe moto 68X1-237.57 Danh H yêu cầu A phải sửa chữa chiếc xe trên. Hiện tại A đã sửa chữa xong. Do những những người có quyền và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

7.3. Đối với chiếc xe của bị cáo A bị anh K chém hư hỏng, bị cáo A cũng không yêu cầu anh K phải bồi thường lại nên HĐXX không xem xét.

[8] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: 01 (một) cây dao bằng kim loại dài 61cm lưỡi dao dài 40cm nơi rộng nhất 03cm một bề sắc mũi dao bầu phần lưỡi dao bị rỉ sét, cán dao dài 21cm được bao nhựa màu đen; 01 (một) nón bảo hiểm màu xám trên nón có dòng chữ AIR MODE và 02 (hai) chiếc dép nhựa màu nâu - đen, trên quay có chữ Adidas, có một chiếc bị đứt quay, đây là các vật chứng liên quan đến vụ án và do các tài sản này không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[9] Về án phí: Xử buộc các bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn An phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

01/ Xử phạt bị cáo **Dương Văn A** 01 (một) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Danh Hoàng phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

02/ Xử phạt bị cáo **Danh H** 09 (Chín) tháng năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Danh Si Tình phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

03/ Xử phạt bị cáo **Danh Si T** 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tài phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

04/ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T1** 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây dao bằng kim loại dài 61cm lưỡi dao dài 40cm nơi rộng nhất 03cm một bề sắc mũi dao bầu phần lưỡi dao bị rỉ sét, cán dao dài 21cm được bao nhựa màu đen; 01 (một) nón bảo hiểm màu xám trên nón có dòng chữ AIR MODE và 02 (hai) chiếc dép nhựa màu nâu - đen, trên quay có chữ Adidas, có một chiếc bị đứt quay.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 19/QĐ-VKSCT ngày 07/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc các Dương Văn A , Danh H, Danh Si T và Nguyễn Văn T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo; bị hại và NLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong

